

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST

Ngày: 15-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Công.

2. Bà Nguyễn Thị Đ1 Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 05/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987 tại Điện Biên; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Bản Mư 2, xã MM, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Tạm trú: Thôn QH, xã HT, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Học vấn: Lớp 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lò Văn Kh, sinh năm 1962 và con bà Lành Thị Th, sinh năm 1969 hiện ở Tuần Giáo, Điện Biên; Anh, chị ruột: có 03 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1985. Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Bơ Mah Ria D, sinh năm 1988. Hiện ở xã HT, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng; Con: Lò Trúc L, sinh năm 2010. Hiện còn nhỏ và sinh sống cùng gia đình tại xã HT, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng; Tiền

án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 32/2016/HSST ngày 20/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt Lò Văn T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 27/9/2016. Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 15/5/2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị **Phan Hồng Thu Th**, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn QT, xã QL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Anh **Võ C**, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn 1, xã ĐR, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Anh **Trần Văn Hg**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Công ty Đà Lạt Milk thôn CS, xã TTr, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

4. Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1955; Địa chỉ: thôn LNg, xã TTr, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

5. Ông **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1949; Địa chỉ: tổ dân phố NTh, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

6. Anh **Nguyễn Ngọc Ng**, sinh năm 1984; Địa chỉ: 61 HCD, xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

7. Bà **Hồ Thị Tuyết M1**, sinh năm 1974; Địa chỉ: khu tập thể giáo viên Trường tiểu học TM, tổ dân phố NL3, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

8. Chị **Cao Thị L**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Công ty Đà Lạt Milk thôn CS, xã TTr, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

9. Anh **Lê Văn Tr**, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn 3, xã ĐR, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

10. Chị **Mai Thị Diệu Th1**, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn ST C2, xã TTr, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

11. Chị **Huỳnh Thị T**, sinh năm 2002; Địa chỉ: thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

12. Ông **Nguyễn Huy X**, sinh năm 1957; Địa chỉ: thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

13. Bà **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn NH 1, xã KĐ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

14. Bà **Bùi Thị Th1**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố TNg, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

15. Chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn QT, xã QL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

16. Bà **Đặng Thị T1**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ dân phố NĐ, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

17. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1944; Địa chỉ: Thôn KTM, xã TTr, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh **Trần Văn Ph1**, sinh năm 1986; Địa chỉ: GT, GL, thị trấn ĐV, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 15/05/2020, Lò Văn T điều khiển xe mô tô Winner, BKS: 27B1-981.48 đi đến xã QL, Đơn Dương để tìm nhà người dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Phan Hồng Thu Th ở thôn QT, xã QL, Đơn Dương, Tím phát hiện khóa cửa, không có người trông coi, Tím đi vào dùng kim bẻ gãy khuy khóa cửa bên hông rồi đột nhập vào trong nhà lấy trộm được một số tài sản gồm: 04 lồng chim có nhốt 04 con chim cu đất, 01 đồng hồ điện tử đeo tay, số tiền 700.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản, Tím điều khiển xe chạy về hướng Đức Trọng. Trên đường về, Tím làm rơi đồng hồ đeo tay, còn 04 lồng chim Tím mang về nhà cất giấu, số tiền 700.000đ Tím tiêu xài hết. Đến khoảng 19h30' cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương bắt được Tím. Qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ 04 lồng chim có nhốt 04 con chim cu đất và thu giữ trên áo khoát của Tím 01 ống nhựa màu trắng, mặt cắt ngang có đường kính 05mm, ống dài 07cm, hai đầu được hàn kín, bên trong có chứa Heroine và 01 gói được bọc nylon màu đen, hàn kín, kích thước 02cm x 3,5cm, bên trong có chứa Heroine. Lò Văn T khai nhận đó là Heroine do Tím mua của một người không rõ lai lịch ở bến xe Đức Trọng để sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/2020/KL/HĐĐGTS ngày 12/6/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đơn Dương, kết luận: Tổng giá trị tài sản mà Lò Văn T trộm cắp của bà Phan Hồng Thu Th vào ngày 15/5/2020 là 13.350.000đ (Riêng 01 đồng hồ điện tử đeo tay không đủ căn cứ định giá).

Tại Kết luận giám định số 870/GĐ-PC09 ngày 22/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Mẫu bột đựng trong ống nhựa màu trắng và bột đựng trong gói ny lông màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3926g, loại Heroine.

Quá trình điều tra Tím còn khai nhận đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Đơn Dương, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào trưa ngày 05/01/2020, Lò Văn T điều khiển xe mô tô, kiểu dáng Wave, màu xanh, BKS: 54Y1- 7159 đi đến vườn ông Nguyễn Minh Đ, ở tổ dân phố NL3, thị trấn TM, Đơn Dương. Tại đây, Tím dùng chìa khóa mở cửa rồi vào bên trong chòi lấy trộm 01 mô tơ hiệu Super Win 2,5HP và 01 hộp đựng bộ dụng cụ tháo lắp máy. Sau đó, Tím tiếp tục đi xuống chòi của ông Nguyễn Ngọc Ng ở gần đó dùng chìa khóa mở cửa rồi vào trong chòi lấy trộm 01 mô tơ hiệu Cơ Khí Ngọc 1,5HP và 01 mô tơ hiệu Super Win 3HP. Sau khi lấy trộm được các tài sản trên, Tím chở về Đức Trọng bán phế liệu được 1.300.000đ. Tím mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Các tài sản Tím đã lấy trộm của ông Nguyễn Minh Đ được xác định có giá trị là 3.151.800đ (riêng 01 hộp đựng bộ dụng cụ tháo lắp máy không đủ căn cứ định giá); Các tài sản Tím lấy trộm của ông Nguyễn Ngọc Ng được xác định có giá trị là 4.474.980đ. Tổng giá trị Tím trộm cắp ngày 05/01/2020 là 7.626.780đ.

Vụ thứ hai: Vào ngày 01/02/2020, Lò Văn T đi đến khu tập thể Giáo viên thuộc tổ dân phố NL3, thị trấn TM, Đơn Dương dùng chìa khóa mở cửa phòng của chị Hồ Thị Tuyết M1 lấy trộm được số tiền mặt 84.500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50 EU, 01 tờ tiền mệnh giá 20 EU, 10 tờ tiền mệnh giá 02 USD để trong ngăn kéo bên trong tủ quần áo và 01 chai nước hoa, 01 bộ tặng vật 12 con giáp để trên bàn làm việc có kệ sách. Sau khi trộm cắp được các tài sản, Tím điều khiển xe về lại huyện Đức Trọng. Số tiền 84.500.000 đồng trộm cắp được, Tím mua ma túy sử dụng, tiêu xài cá nhân và sử dụng đánh bạc, còn lại 27.000.000đ, Tím mua một xe mô tô hai bánh hiệu Honda Winner, màu đen xanh, biển số 27B1-981.48 của Điều Chính Dự, Hộ khẩu thường trú: xã MM, huyện Tuần Giáo, Điện Biên. Các tài sản còn lại trộm cắp được của bà Hồ Thị Tuyết M1, do thấy không có giá trị sử dụng nên Tím đã vứt bỏ hết. Các tài sản Tím đã lấy trộm của bà Hồ Thị Tuyết M1 được xác định có giá trị là 86.776.630đ (Riêng 01 chai nước hoa, 01 bộ tặng vật 12 con giáp không đủ căn cứ định giá).

Vụ thứ ba: Vào ngày 09/02/2020, Lò Văn T đi đến dãy nhà khách của Công ty Đà Lạt Milk ở xã TTr, Đơn Dương. Tím thấy các phòng khóa cửa ngoài, không có người trông coi rồi dùng chìa khóa mở cửa phòng của bà Cao Thị L để vào trong lấy trộm được 01 Laptop hiệu DELL Inspiron 3458 i3 màu đen để trên giường. Tím tiếp tục dùng chìa khóa mở cửa phòng của anh Trần Văn Hg rồi vào phòng lấy trộm được 01 Laptop hiệu DELL Latitude E7440 i5 Ram 4gb màu bạc, tiếp tục mở cửa vào phòng của anh

Thành Da Sin nhưng không lấy được tài sản gì. Sau đó, Tím điều khiển xe chạy về hướng Đức Trọng rồi mang 2 Laptop trộm cắp được đi bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Tài sản Tím đã lấy trộm của bà Cao Thị L được xác định có giá trị là 2.360.000đ; Tài sản Tím lấy trộm của ông Trần Văn Hg được xác định có giá trị là 3.660.000đ. Tổng giá trị tài sản Tím trộm cắp ngày 09/02/2020 là 6.020.000đ.

Vụ thứ tư: Vào ngày 19/02/2020, Lò Văn T đi đến nhà ông Lê Văn Tr ở Thôn 3, xã ĐR, Đơn Dương dùng kim bẻ gãy khuy móc ổ khóa cửa chính rồi vào trong nhà, trộm được 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A5 màu xanh đen và số tiền 350.000đ để trong bóp đặt trên bàn trong phòng ngủ, tiếp tục đi xuống phòng bếp lấy trộm được 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tad 4 màu đen để trên bàn. Ngoài ra, Tím còn tháo 01 Tivi màn hình phẳng hiệu Akino, 32 inch, màu đen được treo ở phòng khách. Tuy nhiên, khi Tím mang Tivi đến cửa chính thì phát hiện có người nên Tím bỏ lại chiếc Tivi trên nền nhà trong phòng khách rồi tẩu thoát. Tím mang điện thoại và máy tính bảng trộm cắp được bán lấy 800.000đ để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Các tài sản Tím đã lấy trộm của ông Lê Văn Tr được xác định có giá trị là 7.102.165đ.

Vụ thứ năm: Vào ngày 05/3/2020, Lò Văn T đi đến nhà bà Mai Thị Diệu Th1 ở thôn STC1, xã TTr, Đơn Dương lấy trộm 01 Tivi màn hình phẳng hiệu Samsung, 43 inch, màu đen. Sau khi trộm cắp được tài sản, Tím chở Tivi đến tiệm điện tử “Minh Phương” do Trần Văn Ph1 ở thôn GT, thị trấn ĐV, Lâm Hà, Lâm Đồng làm chủ để bán. Tuy nhiên, do Tivi bị bể màn hình trong quá trình vận chuyển nên Tím đã vứt bỏ Tivi này. Tài sản Tím đã lấy trộm của bà Mai Thị Diệu Th1 được xác định có giá trị là 3.690.450đ.

Vụ thứ sáu: Vào ngày 20/03/2020, Lò Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Winner, BKS: 27B1-981.48 đi đến khu nhà trọ của bà Phan Thị Cang ở thôn Nghĩa Hiệp 1, xã KĐ, Đơn Dương dùng kim bẻ gãy khuy móc ổ khóa cửa chính của 04 phòng trọ rồi vào trong lục lọi đồ đạc để tìm tài sản. Tại phòng trọ của chị Huỳnh Thị T, Tím lấy trộm được số tiền 2.300.000đ; Tại phòng trọ của ông Nguyễn Huy X, Tím lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu VSMART JOY1 màu xanh, 02 điện thoại di động hiệu NOKIA bàn phím màu đen, 01 con heo đất bên trong có số tiền 2.500.000đ; Tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị Đ1, Tím lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu WIKO màu đen và 01 hũ tiền lẻ có 200.000đ. Ngoài ra, Tím còn

bẻ khuy khóa đột nhập vào phòng trọ của anh Bùi Duy Hùng nhưng không lấy được tài sản gì. Sau khi trộm cắp được tài sản, Tím bán các ĐTDĐ để lấy tiền. Số tiền này cùng với tiền trộm cắp được, Tím mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản Tím đã lấy trộm của bà Huỳnh Thị T được xác định có giá trị là 2.300.000đ; Các tài sản Tím lấy trộm của ông Nguyễn Huy X được xác định có giá trị là 4.549.000đ; Các tài sản Tím lấy trộm của bà Nguyễn Thị Đ1 được xác định có giá trị là 1.340.000đ. Tổng giá trị tài sản Tím trộm cắp ngày 20/3/2020 là 8.189.000đ.

Vụ thứ bảy: Vào ngày 22/3/2020, Lò Văn T đi đến nhà bà Nguyễn Thị M ở thôn LNg, xã TTr, Đơn Dương dùng kìm bẻ gãy khuy khóa cửa chính rồi vào trong nhà lục lọi đồ đạc để tìm tài sản. Tím lấy trộm được 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A10 màu đen để ở trên giường trong phòng ngủ. Sau đó, Tím mang điện thoại này đi bán được 1.000.000đ. Tím dùng số tiền này mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Tài sản Tím đã lấy trộm của bà Nguyễn Thị M được xác định có giá trị là 2.166.580đ.

Vụ thứ tám: Vào ngày 27/03/2020, Lò Văn T đi đến nhà bà Bùi Thị Th1 ở tổ dân phố M' Lộn, thị trấn TM, Đơn Dương, dùng kìm bẻ gãy khuy móc ổ khóa cửa chính rồi vào trong nhà lấy trộm được 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 0,5 chỉ để trong tủ quần áo trong phòng ngủ, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 được để trên tủ nhựa trong phòng ngủ, 01 Tivi màn hình phẳng hiệu SAM 32 inch màu đen được để trên tủ trong phòng khách. Sau đó, Tím mang các tài sản trộm cắp được đi bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Riêng Tivi do bị bể màn hình trong quá trình vận chuyển nên Tím đã vứt bỏ. Các tài sản Tím đã lấy trộm của bà Bùi Thị Th1 được xác định có giá trị là 10.732.000đ.

Vụ thứ chín: Vào ngày 23/04/2020, Lò Văn T đi đến hiện nhà chị Nguyễn Thị Ph ở thôn QT, xã QL, Đơn Dương dùng kìm bẻ gãy khuy móc ổ khóa cửa chính rồi vào trong nhà lấy trộm được số tiền 1.500.000đ để dưới nệm giường trong phòng ngủ, 01 Tivi màn hình phẳng hiệu CooCaa, 32 inch, màu đen để ở phòng khách. Sau đó, Tím mang Tivi trộm cắp được đến thị trấn ĐV, Lâm Hà bán cho tiệm điện tử “Minh Phương” được số tiền 1.200.000đ. Số tiền này cùng số tiền trộm cắp được của chị Phương, Tím mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Các tài sản Tím lấy trộm của chị Nguyễn Thị Ph được xác định có giá trị là 4.985.000đ.

Vụ thứ mười: Vào ngày 24/04/2020, Lò Văn T đi đến nhà bà Đặng Thị T1 ở tổ dân phố ND, thị trấn TM, Đơn Dương dùng kéo thò qua khe cửa để mở chốt cửa sau rồi vào trong nhà lấy trộm được số tiền 18.000.000đ để trong tủ quần áo trong phòng ngủ và 01 Tivi màn hình phẳng hiệu SONY, 40 inch, màu đen đặt ở phòng khách. Sau đó, Tím chở Tivi đến thị trấn ĐV, Lâm Hà để bán cho tiệm điện tử “Minh Phương”. Tuy nhiên, do Tivi bị bể màn hình trong quá trình vận chuyển nên Tím đã vứt bỏ Tivi này. Số tiền 18.000.000đ trộm cắp được, Tím mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Các tài sản Tím lấy trộm của bà Đặng Thị T1 được xác định có giá trị là 22.213.070đ.

Vụ thứ mười một: Vào ngày 30/04/2020, Lò Văn T đi đến nhà ông Nguyễn Văn H ở thôn KTM, xã TTr, Đơn Dương dùng kim bẻ gãy khuy khóa cửa bên hông nhà rồi vào trong nhà lấy trộm được số tiền 10.000.000đ để dưới nệm giường trong phòng ngủ. Số tiền này Tím sử dụng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Tài sản Tím lấy trộm của ông Nguyễn Văn H được xác định có giá trị là 10.000.000đ.

Vụ thứ mười hai: Vào ngày 13/05/2020, Lò Văn T đi đến nhà ông Võ C ở Thôn 1, xã ĐR, Đơn Dương dùng kim bẻ gãy khuy móc ổ khóa cửa chính rồi vào trong lấy trộm được 01 loa kéo kéo hiệu NaNoMax SK-15A2, màu đen và 01 ví da màu đen để tại phòng bếp. Sau đó, Tím mang loa kéo trộm cắp được chạy đến thị trấn ĐV, Lâm Hà bán cho tiệm điện tử “Minh Phương” được số tiền 2.000.000đ. Số tiền này, Tím mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Tài sản Tím lấy trộm của ông Võ C được xác định có giá trị là 5.749.770đ (Riêng 01 ví da màu đen không đủ căn cứ định giá).

Như vậy, Lò Văn T đã một mình thực hiện 13 lần trộm cắp tài sản của người khác với tổng giá trị là 188.601.445đ (Một trăm tám mươi tám triệu sáu trăm lẻ một ngàn bốn trăm bốn mươi lăm đồng).

Cáo trạng số 57/CT-VKS-ĐD ngày 04/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố Lò Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 05 đến 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 07 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại theo quy định.

Bị cáo Lò Văn T không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy, do cần có tiền mua ma túy nên bị cáo đã thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đơn Dương nhằm bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 188.601.445đ. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 15/05/2020, Tím bị Công an huyện Đơn Dương phát hiện bắt giữ, thu giữ trên người 01 gói ma túy như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Từ ngày 05/01/2020 đến ngày 15/5/2020, Lò Văn T lợi dụng lúc chủ nhà đi vắng, Tím dùng chìa, kiểm phá khóa cửa đột nhập vào nhà người dân trên địa bàn huyện Đơn Dương, thực hiện 13 vụ trộm cắp tài sản với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Ngoài ra, vào ngày 15/05/2020, Tím còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 1,3926g loại Heroin bị công an huyện Đơn Dương phát hiện bắt giữ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn T là người không có nghề nghiệp, đã nhiều lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác (13 lần) với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 188.601.445đ, bị cáo phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 1,3926g, loại Heroine đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe nhưng lười lao động, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên lợi dụng lúc người khác đi làm không ở nhà, sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã phá cửa lén lút trộm cắp 13 lần với tổng số tiền là 188.601.445đ đồng, đây là số tiền lớn. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra, bị cáo biết rõ việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, do bị cáo nghiện ma túy là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hàng loạt vụ trộm cắp nêu trên. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi bị cáo gây ra, nhất thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lò Văn T phạm tội 02 lần trở lên nên áp dụng điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Quá trình điều tra Lò Văn T thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hiện nay không có nghề nghiệp. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc thu giữ tang vật; tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra tạm giữ của bị hại Phan Hồng Thu Th 04 (bốn) lồng chim có nhốt 04 (bốn) con chim cu đất. Hiện đã trả lại cho bị hại Thủy. Sau khi nhận tài sản, bị hại Thủy không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập đến.

- Cơ quan điều tra tạm giữ của bị hại Võ C 01 loa kẹo kéo hiệu NaNoMax SK-15A2, màu đen. Hiện đã trả lại cho bị hại Cư. Sau khi nhận tài sản, bị hại Cư không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập đến.

- Cơ quan điều tra tạm giữ của Lò Văn T một số đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) giấy CMND số 040347461 mang tên Lò Văn T, SN: 1987, HKTT: MM-Tuần Giáo - Điện Biên; 01 (một) mũ bảo hiểm $\frac{1}{2}$ đầu màu đen; 01 (một) đôi dép tổ ong màu cam; 01 (một) khẩu trang vải màu đỏ chấm trắng; 01 (một) con dao bằng kim loại có cán gỗ, dài 30cm, bản rộng nhất 04cm, có vỏ bằng gỗ; 01 (một) mũ vải màu rằn ri, loại lưỡi trai; 01 (một) áo khoác dạng phao, màu xanh đậm, kiểu dáng nam; 01 (một) áo vải dài tay màu xanh đậm, mặt sau in chữ màu trắng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VIỆT; 01 (một) quần vải màu xanh dương. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Tím nên trả lại cho Tím là thỏa đáng.

- Cơ quan điều tra tạm giữ 01 (một) cái kìm bằng kim loại, có tay cầm nhựa màu đỏ; 03 (ba) lưỡi cưa sắt bằng kim loại, dài 30cm, bản rộng 1,5cm; 05 (năm) dây thun có móc, dài 2m. Xét thấy, các tài sản trên Tím dùng để trộm cắp tài sản và có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra tạm giữ của Lò Văn T gồm: 01 (một) điện thoại di động, hiệu SamSung J7 Pro màu xanh, gắn sim số 0369.274.667; 01 (một) điện thoại di động, hiệu SamSung J4, màu đồng; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Mobistar bàn phím trắng, màu cam, gắn sim số 0358.306.837; 01 (một) đồng hồ bằng kim loại kiểu dáng nữ hiệu NPOS; 01 (một) đồng hồ điện tử màu đồng, dây nhựa màu đen. Xét thấy, cần tiếp tục tạm giữ các tài sản trên của bị cáo Tím để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với các đồ vật tài sản khác gồm:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda WinnerX, màu xanh đen, biển số 27B1-981.48; SK: 3705KY032339; SM: 34E1065998 cùng các giấy tờ có liên quan gồm: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 091093 (bản sao được công chứng), biển số: 27B1-981.48, tên chủ xe Điều Chính Dự, địa chỉ: MM – Tuần Giáo - Điện Biên; 01 (một) biên bản mua bán xe 27B1-981.48 giữa Điều Chính Dự và Lò Văn T; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp của Công ty Tài chính HD SAIGON liên quan đến xe mô tô 27B1-981.48. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được Điều Chính Dự đang làm gì ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương tách ra, tiếp tục xác minh nguồn gốc xe 27B1-981.48 cùng các giấy tờ có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật;

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO R5, màu bạc thu giữ từ anh Trần Văn Ph1, là chủ tiệm điện tử “Minh Phương” ở thị trấn ĐV - Lâm Hà, Lò Văn T bán lại nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đơn Dương sẽ tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- Đối với số ma túy đã thu giữ trong người Lò Văn T còn lại sau khi giám định, cụ thể: 01 (một) phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định (đã niêm phong); 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại: 1,0530g ma túy, loại Heroine (đã niêm phong). Xét thấy, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Phan Hồng Thu Th và ông Võ C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không xem xét.

- Anh Trần Văn Hg, bà Nguyễn Thị M và bà Đặng Thị T1 không yêu cầu Lò Văn T bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Còn lại, các bị hại gồm: ông Nguyễn Minh Đ, ông Nguyễn Ngọc Ng, bà Hồ Thị Tuyết M1, chị Cao Thị L, anh Lê Văn Tr, bà Mai Thị Diệu Th1, bà Huỳnh Thị T, ông Nguyễn Huy X, bà Nguyễn Thị Đ1, bà Bùi Thị Th1, chị Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Văn H yêu cầu Lò Văn T phải bồi thường thiệt hại đối với số tài sản mà Lò Văn T đã trộm cắp. Do đó, cần buộc bị cáo Tím bồi thường cho các bị hại theo giá trị đã định giá.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T 06 (sáu) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái kìm bằng kim loại, có tay cầm nhựa màu đỏ; 03 (ba) lưỡi cưa sắt bằng kim loại, dài 30cm, bản rộng 1,5cm; 05 (năm) dây thun có móc, dài 2m; Phong bì niêm phong số 870/2020 (Hoàn mẫu vật 1,0530g ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định); Phong bì niêm phong số 870/2020 (Bao gói vật chứng).

Tiếp tục tạm giữ các tài sản của Lò Văn T để đảm bảo việc thi hành án gồm: 01 điện thoại di động hiệu SamSung J7 Pro màu xanh, gắn sim số 0369.274.667; 01 điện thoại di động hiệu SamSung J7 màu đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar bàn phím trắng, màu cam, gắn sim số 0358.306.837; 01 đồng hồ bằng kim loại kiểu dáng nữ hiệu NPOS; 01 đồng hồ điện tử màu đồng, dây nhựa màu đen.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự. Buộc Lò Văn T có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại gồm: ông Nguyễn Minh Đ 3.151.800đ; ông Nguyễn Ngọc Ng 4.474.980đ; bà Hồ Thị Tuyết M1 86.776.630đ; chị Cao Thị L 2.360.000đ; anh Lê Văn Tr 7.102.165đ; bà Mai Thị Diệu Th1 3.690.450đ; bà Huỳnh Thị T 2.300.000đ; ông

Nguyễn Huy X 4.549.000đ; bà Nguyễn Thị Đ1 1.340.000đ; bà Bùi Thị Th1 10.732.000đ; chị Nguyễn Thị Ph 4.985.000đ và ông Nguyễn Văn H 10.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 7.073.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng